

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HSST
Ngày: 20-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đang.

2. Ông Lê Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Minh C, sinh ngày 20/6/1994, tại thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Khu A, phường BS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Tất Th và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: + (1) bị Tòa án nhân dân Thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 22 ngày 15/6/2017, chấp hành xong ngày 28/4/2018 (đã được xóa án tích). + (2) bị xử phạt vi phạm hành chính “cảnh cáo” về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13 ngày 16/6/2014 của Công an phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử lý hành chính) + (3) bị xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13 ngày 3/2/2015 của Công an phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử lý hành chính) + (4) bị xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính số 05 ngày 5/01/2016 của Công an phường Bắc Sơn, thị xã Bắc Sơn, tỉnh Thanh Hóa (đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử lý hành chính); bị tạm giữ từ ngày 25/5/2021 đến ngày 2/6/2021 chuyển tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* bà Lê Thị L, sinh năm 1950, trú tại: Tổ B, phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

- *Người làm chứng*

+ Ông Nguyễn Văn Th (vắng mặt).

+ Ông Dương Văn Tr (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25/5/2021, tại lề đường bên phải theo hướng Thanh Hóa - Ninh Bình, đường Bùi Thị Xuân, thuộc địa phận tổ 4, phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp, Lê Minh C đang cất giữ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người 01 túi nilon màu trắng có viền xanh một đầu, bên trong là chất tinh thể màu trắng (túi nilon này được gói bằng giấy mềm màu trắng bỏ trong 01 túi nilon màu hồng) thì bị tổ công tác Công an phường Tây Sơn tiến hành kiểm tra, phát hiện. Lê Minh C đã giao nộp 01 túi nilon màu trắng có viền xanh một đầu, bên trong là chất tinh thể màu trắng và khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy “đá” mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác còn thu giữ của Công 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh C, 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEHANIKD, BKS 35AA-016.57. Sau đó đưa Lê Minh C về trụ sở Công an phường Tây Sơn lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày Công an phường Tây Sơn chuyển vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã lấy chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Minh C làm mẫu vật gửi đi giám định (kí hiệu M). Tại bản kết luận giám định số 416/KLGD - PC09 - MT ngày 01/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3457 gam (không thấy ba nghìn bốn trăm năm mươi bảy gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Minh C

về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Minh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Minh C từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 25/5/2021.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng, bao gồm: số ma túy, loại Methamphetamine còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2656 gam ma túy; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên trong gồm: 01 túi nilon màu hồng KT (30x24) cm; 01 mảnh giấy mềm màu trắng KT (30x9,5)cm, 01 túi nilon màu trắng viền xanh 01 đầu KT (2x1,5)cm, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong gói ma túy thu giữ của Lê Minh C.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị truy tố là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được mức hình phạt nhẹ nhất.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị L xác nhận đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp trả lại chiếc xe mô tô BKS: 35AA-016.57; nhãn hiệu DAEHANIKD. Bà Lê Thị L không có yêu cầu, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo nhận tội và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, người làm chứng đều có lời khai báo xác định được chứng kiến bị cáo bị công an kiểm tra, phát hiện thu giữ 01 túi nilon màu hồng, bên trong túi nilon màu hồng là 01 gói giấy mềm màu trắng, bên trong gói giấy mềm là 01 túi

nilon màu trắng có viền xanh một đầu, bên trong là chất tinh thể màu trắng được bị cáo cất giữ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người, tại chỗ bị cáo khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy “đá” bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25/5/2021, tại đường Bùi Thị Xuân, thuộc địa phận tổ 4, phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp, bị cáo Lê Minh C đã có hành vi cất giữ trong người 0,3457 gam (không phải ba nghìn bốn trăm năm mươi bảy gam) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi cất giữ chất ma túy trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là tàng trữ trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Khối lượng ma túy Methamphetamine bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo Lê Minh C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích và 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã đủ điều kiện được coi là chưa bị xử lý hành chính) chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép và nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt bị cáo

là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Chứng minh nhân dân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội; bà Lê Thị L là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 35AA-016.57 cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy nên trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Lê Minh C 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh C, trả lại cho bà Lê Thị L 01 xe mô tô BKS 35AA-016 là đúng pháp luật.

Đối với số ma túy được hoàn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành. Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên trong gồm: 01 túi nilon màu hồng KT (30x24) cm; 01 mảnh giấy mềm màu trắng KT (30x9,5)cm, 01 túi nilon màu trắng viền xanh 01 đầu KT (2x1,5)cm, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong gói ma túy thu giữ của Lê Minh C là vật không còn giá trị. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Lê Minh C khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực DX, thuộc khu A, phường BS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Bị cáo Lê Minh C bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Minh C 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/5/2021.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 416/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: M= 0,2656 (không phân hai nghìn sáu trăm năm mươi sáu) gam là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi: vật chứng còn lại: 01 túi nilon màu hồng KT (30x24) cm; 01 mảnh giấy mềm màu trắng KT (30x9,5)cm; 01 túi nilon màu trắng viền xanh KT (2x 1,5)cm; 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong vật chứng ban đầu của Lê Minh C.

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/7/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

4. Về án phí: bị cáo Lê Minh C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thành Trung

